TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2018/HSST
Ngày : 25/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH
+ *Các Hội thẩm nhân dân*:
1/. Ông DƯƠNG HẢI LONG;
2/. Bà TRẦN THỊ NGỌC KIM.

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà CAO THỊ HỒNG PHƯỢNG - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2018. tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2018/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/QĐ-HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRUNG B**. Tên gọi khác: Xồm. Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1989. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 11A - N, Phường 1, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 144 - T, Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng (Nhà trọ). Nghề nghiệp: Phụ xe. Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Con ông: Nguyễn Văn L (chết); Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1966. Hiện ở tại: 11A - N, Phường 1, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 123/2007/HSST ngày 29/10/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 10 năm tù về tội "Giết người" (Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016. Bị bắt ngày 05/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung B là đối tượng sử dụng chất ma túy (Methamphetamine) từ năm 2017. Ngày 04/6/2018, B xuống khu vực Ngã ba Cửa rừng (giáp ranh giữa thị trấn N, huyện L và huyện Đ Lâm Đồng), gặp và mua của một người tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) 10 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng rồi đem về nhà trọ tại số 144 - T, Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng cất giấu với mục đich để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/6/2018, khi B đang ở tại phòng trọ thì Công an thành phố Đ, Lâm Đồng đến nhà trọ để kiểm tra, phát hiện trong phòng trọ có 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Qua đấu tranh, Nguyễn Trung B đã khai nhận có sử dụng ma túy và tự giác giao nộp 10 gói nilon đựng ma túy mà B đang cất giấu trong phòng trọ của mình cho Cơ quan Công an. Công an thành phố Đ, Lâm Đồng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 870/GĐ-PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu chất ở dạng tinh thể đựng trong 10 gói nilon được niêm phong gởi giám định có khối lượng 01,8344 gam là chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì đối với Kết luận giám định của Cơ quan giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung B khai nhận vào ngày 04/6/2018 bị cáo đã có hành vi mua chất Methamphetamine của một đối tượng tên Trường, không rõ lai lịch, tại Ngã ba Cửa rừng, sau đó bị cáo đã đem về phòng trọ tàng trữ với mục đích để sử dụng và khi cơ quan Công an đến nhà trọ kiểm tra, bị cáo đã tự giác đem giao nộp số ma túy đang tàng trữ cho cơ quan Công an thành phố Đ, Lâm Đồng với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 05/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Nguyễn Trung B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung B đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 01,8344 gam Methamphetamine, có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung B từ 36 đến 42 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung B: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo lại là người nghiện chất Methamphetamine nên biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, trong đó có Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mua và tàng trữ 01,8344gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Trung B đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy trố và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy nhưng chỉ với khối lượng 01,8344 gam Methamphetamine, không có tình tiết định khung tăng nặng nào được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo có tiền án về tội Giết người, mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đã được xóa án tích, vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không xác định được bị cáo có nguồn thu nhập gì từ việc Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: Hai phong bì đã được niêm phong, trong đựng vật chứng còn lại sau

giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định; Một chai bằng nhựa có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung B 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu hủy: 02 phong bì đã niêm phong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định và 01 bình có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 07/9/2018*).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình